

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2255*/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày *23* tháng 11 năm 2017

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực  
công nghiệp tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Ninh Thuận**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2707/QĐ-BCT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương đã chuẩn hóa về nội dung năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1789/TTr-SCT ngày 15/11/2017 và ý kiến của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3942/VPUB-KSTTHC ngày 13/11/2017,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Ninh Thuận

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, PCT. UBND tỉnh Phạm Văn Hậu;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LD, KT, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KSTTHC. TXS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Hậu**

**PHẦN I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH**  
**VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**  
*(Ban hành kèm Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2017*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại
3	Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

## PHẦN II

### **NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

**1. Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc UBND cấp xã. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển cho bộ phận chuyên môn xử lý: 0,5 ngày.

- Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã xem xét và cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã sẽ có văn bản yêu cầu bổ sung.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:** 02 bộ (01 bộ gửi UBND cấp xã, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất).

Hồ sơ đề nghị đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại gồm:

- Giấy đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại;

- Bản sao Hợp đồng mua bán giữa tổ chức, cá nhân đề nghị đăng ký sản xuất rượu thủ công và doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại rượu.

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

**h) Phí và lệ phí:** không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (theo mẫu tại Phụ lục 16 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại rượu chịu trách nhiệm thực hiện quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất rượu do mình sản xuất.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

**Phụ lục 16**

(kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO  
DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ  
BIẾN LẠI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường)... (1)

thuộc Thành phố (Huyện)... tỉnh Ninh Thuận

.....(2)

Điện thoại (nếu có):.....

Địa điểm sản xuất.....

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại  
số... ngày... tháng... năm...

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường) .....(1) xem xét cấp Giấy phép  
sản xuất rượu thủ công các loại:.....(3)

Quy mô sản xuất.....(4)

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ và Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

**Chủ thể sản xuất**

(Ký tên)

**Chú thích:**

(1): Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.

(3): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái  
cây...

(4): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

## **2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại**

### **a) Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển cho bộ phận chuyên môn xử lý: 0,5 ngày.

- Trong thời hạn 6,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã có văn bản yêu cầu bổ sung.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:** 02 bộ (01 bộ gửi UBND cấp xã, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất).

Hồ sơ đề nghị đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại gồm:

- Giấy đăng ký sửa đổi, bổ sung;

- Bản sao Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

**d) Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung trong Giấy xác nhận đã được cấp.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ...)

**h) Phí và lệ phí:** không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đăng ký sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (theo mẫu tại Phụ lục 17 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại rượu chịu trách nhiệm thực hiện quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất rượu do mình sản xuất.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;



**Phụ lục 17**

(kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY XÁC NHẬN SẢN XUẤT  
RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP  
SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường)....<sup>(1)</sup>  
thuộc (Huyện, Thành phố)... tỉnh Ninh Thuận

.....(2)

Điện thoại (nếu có): .....

Địa điểm sản xuất.....

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại  
số... ngày... tháng... năm...

Đã được cấp lại (hoặc sửa đổi, bổ sung) Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ  
công để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu số.....ngày....  
tháng.....năm.....do... ..(1) cấp (nếu có).

Đơn vị sản xuất đề nghị .....(1) xem xét cấp cấp sửa đổi, bổ sung  
Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất  
rượu, với lý do cụ thể như sau ....(5)

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường) .....(1) xem xét cấp sửa đổi bổ  
sung Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công các loại:.....(3)

Quy mô sản xuất.....(4)

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-  
CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ và Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày  
27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số  
94/2012/NĐ-CP. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

**Chủ thể sản xuất**

(ký tên)

**Chú thích:**

(1): Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.

(3): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái  
cây...

(4): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

(5): Lý do sửa đổi bổ sung.

### **3 .Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại**

#### **a) Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển cho bộ phận chuyên môn xử lý: 0,5 ngày;

- Trong thời hạn 6,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã có văn bản yêu cầu bổ sung.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:** 02 bộ (01 bộ gửi UBND cấp xã, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất).

- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn, hiệu lực: Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

- Trường hợp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy:

Hồ sơ đề nghị cấp lại bao gồm:

+ Giấy đăng ký cấp lại.

+ Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

**d) Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại, hết thời hạn hiệu lực; Giấy xác nhận bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Cấp lại lần thứ...).

**h) Phí và lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (theo mẫu tại Phụ lục 18 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Đối với trường hợp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại, hết hạn: Trước thời hạn hết hiệu lực của Giấy xác nhận 30 ngày, tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại trong trường hợp tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại như đối với trường hợp cấp mới.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

**Phụ lục 18**  
(kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014)  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN SẢN XUẤT RƯỢU THỦ  
CÔNG ĐỂ BÁN CHO DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT  
RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường)...<sup>(1)</sup>  
thuộc (Thành phố, Huyện)... tỉnh Ninh Thuận

.....(2)

Điện thoại (nếu có): .....

Địa điểm sản xuất.....

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại  
số... ngày... tháng... năm...

Đã được cấp lại (hoặc sửa đổi, bổ sung) Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ  
công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu số.....ngày....  
tháng.....năm.....do.... .....(1) cấp (nếu có).

Đơn vị sản xuất đề nghị .....(1) xem xét cấp lại Giấy xác nhận  
sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu, với  
lý do cụ thể như sau ....(5)

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường) .....(1) xem xét cấp lại Giấy xác  
nhận sản xuất rượu thủ công các loại:.....(3)

Quy mô sản xuất.....(4)

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-  
CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ và Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày  
27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số  
94/2012/NĐ-CP. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

**Chủ thể sản xuất**

(Ký tên)

**Chú thích:**

(1): Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.

(3): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(4): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

(5): Lý do sửa đổi bổ sung.